

BIỆN PHÁP GIÁO DỤC KĨ NĂNG TỰ BẢO VỆ CHO TRẺ MẪU GIÁO 5 - 6 TUỔI QUA HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH

Nhận bài:

25 – 02 – 2018

Chấp nhận đăng:

20 – 05 – 2018

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Trần Việt Nhi

Tóm tắt: Giáo dục kĩ năng tự bảo vệ (KNTBV) cho trẻ mẫu giáo (MG) 5-6 tuổi là bước chuẩn bị quan trọng để chuẩn bị cho trẻ đến với trường phổ thông. Kĩ năng này có thể được hình thành và phát triển thông qua các hoạt động đa dạng ở trường mầm non (MN) mà hoạt động khám phá môi trường xung quanh (KPMTXQ) là một trong những hoạt động có ưu thế. Bài báo trình bày một số biện pháp giáo dục KNTBV cho trẻ MG 5 - 6 tuổi qua tổ chức hoạt động khám phá môi trường xung quanh ở trường MN, bao gồm: (1) Sử dụng các phương tiện trực quan nhằm rèn luyện kĩ năng nhận biết các nguy cơ mất an toàn; (2) Sử dụng tình huống về sự nguy hiểm cần tự bảo vệ; (3) Sử dụng trò chơi rèn luyện kĩ năng nhận biết và xử lí các tình huống cần được bảo vệ; (4) Phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong rèn luyện kĩ năng tự bảo vệ cho trẻ. Các biện pháp này cần được GV và PH sử dụng một cách đồng bộ và linh hoạt nhằm mang lại hiệu quả cao trong việc giáo dục KNTBV cho trẻ.

Từ khóa: tự bảo vệ; kĩ năng tự bảo vệ; trẻ mẫu giáo; môi trường xung quanh; hoạt động khám phá môi trường xung quanh.

1. Đặt vấn đề

Cuộc sống hiện đại ngày càng nảy sinh những vấn đề phức tạp, những nguy cơ tiềm ẩn đối với con người đến từ trong tự nhiên và trong cuộc sống xã hội. Theo thống kê của Tổ chức Y tế Thế giới, mỗi năm trên toàn cầu có hơn 900.000 trẻ em và vị thành niên dưới 18 tuổi tử vong do thương tích, trong đó: 90% là thương tích không chú ý và 95% tử vong do thương tích trẻ em xảy ra ở các quốc gia thu nhập thấp và trung bình [4]. Tại Việt Nam, thống kê của Cục Quản lí Môi trường cho thấy, mỗi năm trung bình có hơn 370.000 trẻ bị tai nạn thương tích, trong đó nhóm 15-19 tuổi chiếm tỉ lệ 43%, tiếp đến nhóm tuổi 5-14 chiếm 36,9%, nhóm tuổi 0-4 chiếm đến 19,5 [4]. Các số liệu nghiên cứu cho thấy có nhiều nguyên nhân gây ra tai nạn thương tích cho trẻ em như đuối nước, bỏng, ngã, tai nạn giao thông, động vật cắn, chấn thương do vật sắc nhọn, ngạt... nhưng nguyên nhân sâu xa hơn cả là do trẻ em chưa được trang bị kĩ

năng nhận biết, phòng tránh và ứng phó với các nguy cơ gây nguy hiểm để giữ an toàn cho bản thân. Các nghiên cứu của Gilbert J. Botvin và cộng sự (1979), Elizabeth Dunn và J.Gordo Arbuckle (2003), Barry L.Boyd (2005), Sandy K. Wurtele và Julie Sarno Owens (2009)... cũng chỉ ra rằng tình trạng mất an toàn ở trẻ em nói chung có xu hướng ngày càng gia tăng, điều này đòi hỏi các nhà giáo dục cần quan tâm đến việc giáo dục kĩ năng phòng tránh và ứng phó với các mối nguy hiểm xung quanh cho trẻ em. Tuy vậy, các nhà tác giả vẫn chưa đưa ra các biện pháp cụ thể để giáo dục kĩ năng này cho trẻ thông qua các hoạt động cụ thể ở trường mầm non.

Tuổi MN là giai đoạn thuận lợi để hình thành và phát triển những kĩ năng, thói quen cần thiết cho cuộc sống của trẻ sau này [7] [8]. Các nhà GDMN đã sớm nhận ra vai trò quan trọng của việc giáo dục KNS nói chung và KNTBV nói riêng cho trẻ ngay từ lứa tuổi MN để giúp trẻ có thể độc lập, tự chủ, sống khỏe, sống tốt và thành công trong tương lai. Giáo dục KNS, trong đó có KNTBV đã được quan tâm giáo dục trong và ngoài nhà trường cho các đối tượng thuộc nhiều độ tuổi khác nhau [1]. Quỹ Nhi đồng Liên hiệp quốc (UNICEF), Tổ chức

* Tác giả liên hệ

Trần Việt Nhi

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế

Email: vietnhi110@gmail.com

Y tế Thế giới (WHO), Tổ chức Giáo dục Khoa học và Văn hóa Liên hiệp quốc (UNESCO)... cũng như các nước có nền giáo dục tiên tiến như Mỹ, Newzealand, Australia, Nhật Bản, Hàn Quốc... đã sớm xem giáo dục KNTBV cho trẻ em từ độ tuổi MN là một trong những nhiệm vụ quan trọng [5] [6] [9].

Ở Việt Nam, nội dung giáo dục KNTBV cho trẻ đã được phản ánh trong chương trình GDMN mới, Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi và được triển khai thực hiện ở một số nơi, một số địa phương [5] [6]. Tuy vậy, nghiên cứu gần đây của Mai Hiền Lê (2010), Lê Thị Thanh Thúy (2010), Phan Tú Anh (2013) cho thấy KNTBV của trẻ em Việt Nam nói chung, trẻ mầm non nói riêng vẫn ở mức độ thấp. Điều này cho thấy sự cần thiết của việc nghiên cứu, đề xuất các biện pháp giáo dục KNTBV cho trẻ thông qua các hoạt động giáo dục ở trường mầm non.

Việc giáo dục KNTBV cho trẻ có thể được tiến hành trong tất cả các hoạt động ở trường MN, trong đó KPMTXQ là hoạt động có ưu thế. Trong hoạt động này, trẻ được tạo cơ hội tìm hiểu, khám phá, trải nghiệm với các tình huống, hoàn cảnh sống đa dạng. Tham gia các hoạt động KPMTXQ chính là cơ hội tốt để trẻ vận dụng những hiểu biết và các kỹ năng đã có, đặc biệt là KNTBV để xử lý các tình huống đa dạng, luôn biến đổi xảy ra trong các hoạt động [6] [7] [8].

Vì vậy, nghiên cứu đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng KNTBV của trẻ MG 5 - 6 tuổi là thiết thực và cấp bách trên cả phương diện lý luận cũng như thực tiễn.

2. Rèn luyện kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua hoạt động khám phá môi trường xung quanh

2.1. Đặc điểm kỹ năng tự bảo vệ của trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi

Tự bảo vệ là khả năng trẻ tự giúp bản thân mình phòng tránh những tác động gây hại từ cuộc sống xung quanh trẻ, giúp trẻ sống khỏe mạnh và an toàn. Nguyễn Thị Thu Hà (2010) cho rằng *“Kỹ năng tự bảo vệ là kỹ năng giúp trẻ nhận ra và biết cách tránh khỏi những nguy hiểm, những mối đe dọa đối với sự an toàn của trẻ”*. KNTBV là một dạng KNS, mang những đặc trưng của KNS như bao hàm kỹ năng xã hội, liên quan đến tâm vận động, tồn tại không những dưới dạng hành vi hay hành động mà còn tồn tại ở cả những dạng thái tinh thần

như tư duy, xúc cảm,... và có được thông qua giáo dục, qua trải nghiệm [1].

Như vậy, KNTBV của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi là khả năng trẻ 5-6 tuổi vận dụng những kiến thức, kinh nghiệm của mình để nhận diện đồng thời biết cách ứng phó được trước các tình huống bất lợi, những hoàn cảnh nguy hiểm xảy đến để bản thân được an toàn.

Quá trình hình thành và phát triển KNTBV của trẻ liên quan chặt chẽ đến sự phát triển các quá trình tâm lý. Với sự giáo dục của người lớn, những chức năng tâm lý được hoàn thiện về phương diện của hoạt động tâm lý (nhận thức, tình cảm, ý chí), xây dựng nền tảng nhân cách ban đầu của con người, có khả năng ứng phó với những thách thức của xã hội hiện đại mà trong đó KNTBV đóng vai trò quan trọng [1].

Ngay từ khi được sinh ra, trẻ đã có những biểu hiện tự vệ dưới dạng phản xạ không điều kiện như: rụt tay khỏi vật nóng, chớp mắt khi ra ánh sáng mặt trời,... những phản xạ đó là biểu hiện về khả năng tự vệ đầu tiên của con người trước những kích thích của môi trường [8]. Ở lứa tuổi MG, đặc biệt là đối với trẻ 5-6 tuổi thì sự nhận thức và quá trình lĩnh hội, tích lũy kinh nghiệm, biểu tượng, vốn sống so với các lứa tuổi trước đã khá phong phú hơn. Điều đó giúp trẻ có những nhận biết cơ bản về một số đồ vật không an toàn, những nơi nguy hiểm, một số tình huống khó khăn... và có những cách ứng phó và bảo vệ bản thân. Nói cách khác, trẻ MG 5-6 tuổi đã có những hiểu biết nền tảng và có KNTBV cho bản thân trẻ. Tuy nhiên, do đặc trưng tâm lý lứa tuổi MG, trẻ 5-6 tuổi thường hay bắt chước các hành động của người lớn. Trẻ rất dễ bị mất tập trung bởi những cảnh vật mới lạ hoặc khi đồ vật trong tay trẻ rơi xuống đất, lăn vào những nơi nguy hiểm như hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm,... Trẻ sẽ tìm cách đuổi theo mà không chú ý đến những nguy hiểm trước mắt [6] [9].

Ở độ tuổi này, trẻ có nhu cầu rất cao trong việc khám phá thế giới (Hoàng Thị Phương, 2014). Trẻ luôn khao khát tìm tòi, khám phá mọi thứ xung quanh bất kể chúng có an toàn hay không. Đặc biệt, đối với những đồ vật hàng ngày bị người lớn cấm đoán, không cho phép được tiếp xúc hoặc chơi thì khi không có sự giám sát của người lớn trẻ sẽ tò mò muốn khám phá xem chúng như thế nào. Vì thế, trẻ không lường trước được những nguy hiểm có thể gặp phải. Các nguy cơ đó có thể đến từ: đồ chơi trơn trượt, đồ chơi bị gãy hỏng một mắt xích

nào đó, hoặc chơi các trò chơi nguy hiểm: trèo cây, vin cành, ném cát - đất vào mặt nhau, trêu nghịch các con vật, chạm vào bộ xe máy đang nóng... [5] [6] [9].

Tư duy của trẻ MG 5-6 tuổi vẫn còn mang tính trực quan, sự quan sát và đánh giá của trẻ còn mang đậm màu sắc chủ quan, cảm tính, rất dễ bị thuyết phục (Hoàng Thị Phương, 2014). Người xấu dễ nắm bắt các đặc điểm tâm lí của trẻ như: thích ăn kẹo, thích xem phim hoạt hình, nhận quà, chơi đồ chơi... để lợi dụng và dụ dỗ trẻ. Hay trong những tình huống, hiện tượng bất thường nào đó xảy ra như: đi lạc, đâm chày, động đất, bắt cóc, một tai nạn hay một vật gì đó bất ngờ đổ sập xuống trẻ. Trẻ thường không đủ bình tĩnh để phán đoán, để quyết định hành động, xử trí như thế nào trong những tình huống như vậy. Hơn nữa, với những hoàn cảnh, đối tượng chưa có dịp tiếp xúc trực tiếp hoặc những đối tượng quen thuộc nhưng trong hoàn cảnh mới trẻ chưa phát hiện tốt các vấn đề mất an toàn khi tiếp xúc với các đối tượng đó. Chẳng hạn: trẻ chưa có khả năng nhận ra các dấu hiệu bệnh của các con vật quen thuộc để tránh xa các con vật đó vì thời điểm đó chúng có thể gây nguy hiểm cho trẻ; những trẻ vùng nông thôn chưa biết những nguy hiểm khi đi thang máy, thang cuốn,...

Kĩ năng tự bảo vệ của trẻ ở độ tuổi này được cụ thể hóa thành những biểu hiện như sau [2] [3] [6] [9]:

Về nhận thức:

(1) Trẻ có khả năng nhận ra các mối nguy hiểm tiềm ẩn với các đối tượng quen thuộc, gần gũi, các tình huống mà trẻ đã có cơ hội trải nghiệm trong cuộc sống; biết cách ứng phó khi gặp nguy hiểm.

(2) Với những hoàn cảnh, đối tượng chưa có dịp tiếp xúc trực tiếp hoặc những đối tượng quen thuộc nhưng trong hoàn cảnh mới trẻ chưa phát hiện tốt các vấn đề mất an toàn khi tiếp xúc với các đối tượng đó.

(3) Trẻ chưa có khả năng phát hiện mối nguy hiểm, không an toàn trong mối quan hệ với những người xung quanh.

Về thái độ:

(1) Trẻ hiểu được ý nghĩa hành động tự bảo vệ của mình với những gì trẻ đã được trải nghiệm trong cuộc sống thực của trẻ.

(2) Trẻ chưa có ý thức về mục đích hành động tự bảo vệ với những hoàn cảnh mới, đối tượng mới mặc dù có những kiến thức, hiểu biết về các nguy hiểm sẽ gặp

phải và cách ứng phó trong hoàn cảnh đó.

(3) Trẻ chưa có khả năng kiềm chế hành vi của mình trước sự hấp dẫn của thế giới xung quanh.

Về hành vi:

(1) Trẻ tự thực hiện hành động tự bảo vệ thành thạo trong những tình huống quen thuộc, đã được trải nghiệm, thực hành trực tiếp.

(2) Trẻ có khả năng vận dụng kinh nghiệm để thực hiện hành động tự bảo vệ trong những hoàn cảnh, tình huống tương tự.

(3) Những tình huống, hoàn cảnh chưa tiếp xúc trực tiếp, trẻ còn lúng túng, cần có sự gợi ý hướng dẫn của người lớn.

Như vậy, có thể thấy lứa tuổi MN, đặc biệt ở độ tuổi 5-6 tuổi đang hình thành những giá trị nhân cách, giàu trí tưởng tượng, ham hiểu biết, thích tìm tòi, khám phá song còn thiếu hiểu biết sâu sắc về xã hội, còn thiếu kinh nghiệm sống, dễ bị rơi vào những tình huống có thể nguy hiểm, không an toàn cho bản thân. Việc giáo dục KNTBV giúp trẻ có kinh nghiệm trong cuộc sống, có những kiến thức cơ bản về giữ an toàn; biết được những điều nên làm và không nên làm, giúp trẻ tự tin, chủ động và biết cách xử lí các tình huống trong cuộc sống, khơi gợi khả năng tư duy sáng tạo của trẻ, đặt nền tảng cho trẻ trở thành người có trách nhiệm và có cuộc sống hài hòa trong tương lai.

2.2. Nội dung, quy trình rèn luyện kĩ năng tự bảo vệ cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi

2.2.1. Nội dung rèn luyện kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi

Trong Chương trình GDMN được ban hành theo thông tư số 17/2009-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, nội dung giáo dục KNTBV cho trẻ bao gồm: (1) Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe; (2) Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh; (3) Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng; (4) Nhận biết và phòng tránh một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ; (5) Làm quen với một số kí hiệu trong cuộc sống: kí hiệu giao thông, kí hiệu nơi nguy hiểm [3].

Nội dung giáo dục KNTBV còn được phản ánh trong Lĩnh vực Phát triển thể chất - Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi được ban hành theo thông tư 23/2010- BGDĐT

ngày 22 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.
Cụ thể như bảng 1 dưới đây:

Bảng 1. Nội dung giáo dục KNTBV trong Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi

Chuẩn 6: Trẻ có hiểu biết và thực hành an toàn cá nhân	
Chỉ số 21	Nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm
Chỉ số 22	Biết và không làm một số việc có thể gây nguy hiểm
Chỉ số 23	Không chơi ở những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm
Chỉ số 24	Không đi theo, không nhận quà của người lạ khi chưa được người thân cho phép
Chỉ số 25	Biết kêu cứu và chạy ra khỏi nơi nguy hiểm
Chỉ số 26	Biết hút thuốc lá có hại và không lại gần người đang hút thuốc

Như vậy, chương trình GDMN hiện hành đã quan tâm và thấy được tầm quan trọng của việc giáo dục trẻ KNTBV bản thân trước những nguy hiểm, điều kiện không an toàn. Nội dung giáo dục KNTBV trong chương trình GDMN khá phong phú và toàn diện, bao hàm tất cả các mặt cả về thể chất lẫn tinh thần, trong đó chú trọng mặt đảm bảo an toàn về mặt thể chất, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ. Từng mục tiêu, nội dung trong chương trình được cụ thể hóa, với yêu cầu, mức độ đạt được ở từng độ tuổi cụ thể dễ hiểu, dễ thực hiện. Giáo dục KNTBV cho trẻ được tiến hành thông qua những nội dung hàm chứa KNTBV - đây là đặc trưng riêng của bậc học này so với bậc phổ thông.

2.2.2. Quy trình hình thành kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi

Theo tác giả Hoàng Thị Oanh (1996), có 4 giai đoạn hình thành kỹ năng: (1) Giai đoạn nhận thức; (2) Giai đoạn làm thử; (3) Giai đoạn bắt đầu hình thành kỹ năng; (4) Giai đoạn kỹ năng được hoàn thiện. Căn cứ vào quy trình này và đặc điểm KNTBV của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, chúng tôi đưa ra quy trình giáo dục KNTBV cho trẻ gồm 3 giai đoạn như sau:

Giai đoạn 1: Cung cấp, củng cố kiến thức cần thiết

về các mối nguy hiểm xung quanh

Trẻ 5 - 6 tuổi đã có vốn kiến thức, kinh nghiệm sống phong phú, đa dạng về thế giới xung quanh. Trong hoạt động KPMTXQ cần củng cố, làm chính xác hóa những thông tin, kiến thức đã có, đồng thời cung cấp kiến thức mới cho trẻ về những mối nguy hiểm trẻ cần phải đối mặt và cách vượt qua những trở ngại đó để sống khỏe mạnh, an toàn.

Giai đoạn 2: Hướng dẫn trẻ thực hiện các hành động tự bảo vệ trong các tình huống quen thuộc

Dưới sự hướng dẫn (gợi ý, làm mẫu) của người có kiến thức và kỹ năng cao hơn, trẻ phải tích cực tham gia học hỏi, quan sát, làm thử, ... Từ đó, thực hiện các hành động tự bảo vệ trong những hoàn cảnh quen thuộc, gần gũi.

Giai đoạn 3: Trẻ luyện tập hành động tự bảo vệ trong những hoàn cảnh mới

Có thể chia giai đoạn này thành 3 mức độ như sau:

Mức độ 1: Trẻ thực hành KNTBV theo hướng bắt chước hành động mẫu đơn giản. Có thể người ta tự hành động theo hiểu biết của mình. Ở giai đoạn này hành động vẫn còn nhiều sai sót, các thao tác còn lúng túng, hành động có thể đạt kết quả ở mức độ thấp hoặc không đạt kết quả.

Mức độ 2: Trẻ thực hành KNTBV trong hoàn cảnh mới nhưng không phức tạp hoặc tự bảo vệ bản thân trong điều kiện thay đổi, thoát khỏi sự bắt chước. Giai đoạn này đòi hỏi trẻ hành động độc lập, ít sai sót, các hành động thuần thục hơn, hành động đạt kết quả trong những điều kiện quen thuộc.

Mức độ 3: Trẻ thực hành KNTBV ở những hoàn cảnh với nhiệm vụ ngày càng phức tạp, mang tính chất tổng hợp. KNTBV lúc này thể hiện có tính sáng tạo và trở thành kỹ xảo, quy định hành vi của trẻ.

Như vậy, quy trình được đề xuất gồm các bước cụ thể như trên sẽ giúp giáo viên mầm non dễ dàng hơn trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức giáo dục, giáo dục KNTBV cho trẻ.

2.3. Biện pháp rèn luyện kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ 5-6 tuổi qua hoạt động khám phá môi trường xung quanh

Căn cứ vào: (1) Mục đích, nội dung, quy trình giáo dục KNTBV cho trẻ MG 5-6 tuổi theo chương trình GDMN hiện hành; (2) Đặc điểm KNTBV của trẻ MG 5-6 tuổi; (3) Đặc điểm hoạt động KPMTXQ của trẻ mầm

non. Dựa trên các nguyên tắc: (1) Đảm bảo tính khoa học; (2) Đảm bảo tính thực tiễn; (3) Đảm bảo tính khả thi, chúng tôi đề xuất các biện pháp nhằm giáo dục KNTBV cho trẻ MG 5-6 tuổi trong hoạt động KPMTXQ như sau:

2.3.1. Sử dụng các phương tiện trực quan để rèn luyện khả năng nhận biết các nguy cơ gây mất an toàn

Sử dụng phương tiện trực quan như tranh ảnh, mô hình, video... trong giáo dục KNTBV cho trẻ MG 5-6 tuổi là biện pháp phù hợp với đặc điểm nhận thức và tư duy của trẻ. Việc sử dụng biện pháp này nhằm: (1) Cung cấp, củng cố kiến thức cho trẻ về các quy tắc đảm bảo an toàn cho bản thân, cách xử lý các tình huống nguy hiểm, gây hại cho bản thân trẻ; (2) Rèn luyện khả năng nhận biết các mối nguy hiểm gặp phải trong cuộc sống của trẻ.

Cách tiến hành:

Bước 1: Chuẩn bị

Quá trình chuẩn bị cần được thực hiện theo các bước: (1) Lựa chọn tranh ảnh, băng hình theo chủ đề, đề tài dạy; (2) Xác định mục đích sử dụng, thời điểm sử dụng trong hoạt động KPMTXQ (cung cấp kiến thức, củng cố hiểu biết của trẻ, sử dụng như bài tập kiểm tra hiểu biết, kỹ năng của trẻ); (3) Thiết kế các tranh ảnh theo mục đích sử dụng; (4) Bố trí, sắp xếp tranh ảnh để hướng dẫn trẻ, sao cho trẻ được quan sát thuận lợi nhất; (5) Dự kiến các câu hỏi đàm thoại để tìm hiểu nội dung tranh ảnh, băng hình.

Bước 2: Cho trẻ quan sát phương tiện trực quan

Quá trình cho trẻ quan sát tranh ảnh, mô hình, video... cần được tiến hành qua các bước như sau:

(1) Giới thiệu tranh ảnh, băng hình (bằng các tình huống, trò chuyện với trẻ, trò chơi nhỏ, thơ, câu đố,... gây hứng thú và sự tập trung của trẻ vào việc quan sát tranh ảnh, băng hình).

(2) Trẻ tìm hiểu nội dung tranh ảnh, băng hình (GV sử dụng câu hỏi để dẫn dắt, gợi ý...). Các hình ảnh được thiết kế theo trình tự:

- Đưa ra địa điểm, hoàn cảnh cụ thể, cô gọi mở cho trẻ tự mình nghĩ đến những tình huống nguy hiểm có thể xảy ra trong hoàn cảnh đó.

- Giới thiệu một số tình huống nguy hiểm có thể xảy ra trong các hoàn cảnh, địa điểm đó, hậu quả của việc hành động không đúng quy tắc an toàn. Từ đó, GV

có trao đổi với trẻ những kinh nghiệm, hiểu biết mà trẻ có để xử lý nếu trẻ gặp hoàn cảnh ấy.

- Trẻ tự lựa chọn cách giải quyết khi gặp tình huống đó và thể hiện bằng hành động kèm theo lời giải thích. Sau đó, cô cho trẻ xem một số giải pháp cô đưa ra và trẻ tự chọn cho mình giải pháp tốt nhất.

Yêu cầu:

Các phương tiện trực quan được sử dụng cần đảm bảo các tính thẩm mỹ, phản ánh trung thực hiện thực khách quan; làm nổi bật nội dung, mục đích cần mô tả, không gây phản cảm cho trẻ đối với những hình ảnh về tình huống nguy hiểm. Trong quá trình sử dụng, cần kết hợp với biện pháp dùng lời nói (đàm thoại, câu đố, đọc thơ,...) để tạo hứng thú và kích thích trẻ tập trung quan sát đối tượng.

Giáo viên có thể sử dụng các phương tiện trực quan để giáo dục KNTBV cho trẻ trong hoạt động KPMTXQ có chủ định; hướng dẫn trẻ tự xem tranh ảnh, băng hình trong giờ đón trẻ, trả trẻ; tổ chức cho trẻ xem tranh ảnh, băng hình riêng, vào thời gian hoạt động chiều,...

Ví dụ: Trong chủ đề “Nước và các hiện tượng tự nhiên”, chủ đề nhánh “Mùa hè đến rồi!”, đề tài “Mùa hè của bé”, trong quá trình trò chuyện với trẻ về các hoạt động trong mùa hè, giáo viên có thể:

Bước 1: Cho trẻ xem một đoạn phim hoặc hình ảnh các bạn nhỏ đang đứng bên bờ sông, chuẩn bị xuống tắm. Đàm thoại với trẻ: “Các bạn đang ở đâu?”, “Theo các con, chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo?”, “Các bạn sẽ làm gì?” và để trẻ trả lời theo suy nghĩ.

Bước 2: Cho trẻ xem tiếp video hoặc hình ảnh các bạn nhảy xuống tắm và đàm thoại: “Nếu các con trong hoàn cảnh này, các con có hành động như các bạn?”, “Vì sao?”, “Điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta hành động như vậy?”. Sau đó, giáo viên khái quát lại những điều trẻ không nên làm và hậu quả đối với hành động đó như bị đuối nước (kết hợp hình ảnh trực quan).

Bước 3: Đàm thoại với trẻ “Nếu bạn đi cùng muốn xuống tắm sông, các con sẽ làm gì? Vì sao?”, sau đó cho trẻ tự đưa ra cách xử lý. Giáo viên đưa ra một số cách xử lý như: không xuống tắm cùng bạn và về nhà một mình; khuyên bạn để bạn không xuống tắm; tìm người lớn xung quanh khuyên ngăn, giúp đỡ... (kèm hình ảnh trực quan).

2.3.2. Sử dụng tình huống về sự nguy hiểm cần trẻ tự bảo vệ

Sử dụng tình huống về sự nguy hiểm cần trẻ tự bảo

vệ là việc GV hay PH chủ động tạo ra những tình huống giả định hoặc tạo ra tình huống có vấn đề trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày của trẻ có thể gây nguy hiểm cho trẻ nhằm giúp trẻ vận dụng những hiểu biết đã có để hành động giải quyết tình huống, bảo đảm an toàn cho bản thân. Việc sử dụng biện pháp này nhằm cung cấp, củng cố, làm giàu vốn kiến thức, kinh nghiệm về các nguyên tắc đảm bảo an toàn cho bản thân trẻ; tạo cơ hội cho trẻ phát triển các kỹ năng nhận thức cần thiết và tạo điều kiện cho trẻ thực hành, trải nghiệm để giáo dục KNTBV cho trẻ.

Cách tiến hành:

Bước 1: Chuẩn bị

Quá trình chuẩn bị cần tiến hành theo các bước: (1) Xây dựng tình huống giả định hoặc chọn tình huống thực có vấn đề phù hợp với mục đích giáo dục KNTBV cho trẻ; (2) Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi, các vật dụng cần thiết để trẻ chọn phương án giải quyết và hành động giải quyết vấn đề; (3) Chuẩn bị các phương tiện hỗ trợ trẻ khi cần thiết, lập kế hoạch giám sát để đảm bảo an toàn cho trẻ mà không làm ảnh hưởng đến hoạt động của trẻ.

Bước 2: Tiến hành

Đối với tình huống giả định: (1) GV đưa ra tình huống giả định hoặc cùng trẻ trao đổi xem có thể xảy ra điều gì khi trẻ tham gia các hoạt động; (2) Thảo luận cùng trẻ cách giải quyết khi gặp tình huống đó; (3) Cho trẻ trình bày bằng lời và bằng hành động cách giải quyết của trẻ.

Đối với tình huống thực: (1) Cho trẻ trực tiếp tham gia giải quyết tình huống, có thể theo hình thức nhóm hoặc cá nhân tùy nội dung KNTBV cần dạy trẻ; (2) Cùng trẻ nhận xét cách giải quyết; (3) Thảo luận cùng cả lớp để giáo dục các cháu khi gặp tình huống tương tự.

Bước 3: Đánh giá kết quả hành động của trẻ

Sau khi quan sát, đánh giá hành động của trẻ, cần đưa tình huống đó cho trẻ thảo luận cả lớp để củng cố lại cho trẻ.

Yêu cầu:

Các tình huống được đưa ra cần đảm bảo gần gũi, gắn liền với cuộc sống thực của trẻ; có mức độ khó tăng dần, từ những tình huống quen thuộc trẻ đã được làm quen đến những tình huống trong những hoàn cảnh mới với trẻ. Trong quá trình sử dụng tình huống, cần có

biện pháp bảo vệ an toàn tuyệt đối cho trẻ khi tham gia. Người lớn cần giám sát và chủ động đảm bảo an toàn cho trẻ, không để cho trẻ tự trải nghiệm bởi có thể để lại hậu quả lớn. Cần cung cấp vốn kiến thức, kỹ năng nhất định cho trẻ trước khi cho trẻ tham gia giải quyết tình huống như: những điều nào có thể gây nguy hiểm cho trẻ; bé cần làm gì khi gặp tình huống tương tự. Phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ khi giải quyết tình huống. Mức độ tự lập hành động của trẻ được tăng dần đồng thời với việc giảm dần sự hỗ trợ của GV.

Ví dụ: Trong chủ đề “Gia đình”, chủ đề nhánh “Gia đình thân yêu của bé”, hoạt động khám phá xã hội với đề tài “Trò chuyện về người thân trong gia đình”, giáo viên có thể sử dụng tình huống giả định như sau:

Chuẩn bị: Đoạn phim tình huống người lạ yêu cầu bé cho vào nhà (khoảng 1 phút); bố trí không gian mô phỏng ngôi nhà ở góc lớp; 01 điện thoại bàn hoặc điện thoại di động.

Cách thực hiện:

Bước 1: GV hỏi trẻ “Các con đã bao giờ ở nhà một mình?”, “Khi ở nhà một mình các con cảm thấy thế nào?”, “Các con thường làm gì vào những lúc đó?”; sau đó cho trẻ xem đoạn phim tình huống và dẫn dắt: Bạn An ở nhà một mình thì có một người lạ đến và yêu cầu An mở cửa cho họ vào nhà.

Bước 2: Thảo luận cách giải quyết tình huống cùng trẻ: “Nếu các con là bạn An, các con sẽ làm gì trong tình huống này?” và chia lớp thành các nhóm để cho trẻ thảo luận. GV cho trẻ đưa ra ý tưởng giải quyết, sau đó đẩy tình huống lên mức độ cao hơn (người lạ tìm cách cạy cửa để vào nhà).

Bước 3: Tổ chức cho các nhóm thực hành xử lý tình huống (GV đóng vai người lạ).

Bước 4: GV cùng trẻ đánh giá các cách xử lý tình huống của các nhóm, sau đó gợi ý cho trẻ cách xử lý:

(1) Khi trẻ ở nhà một mình, nếu có người lạ đến và yêu cầu trẻ mở cửa thì trẻ hãy bình tĩnh, không nên mở cửa mà có thể lịch sự hỏi: “Dạ cô/ bác tên gì, ở đâu?”, “Cô/ bác đợi con gọi điện cho ba mẹ”.

(2) Nếu người lạ tìm cách cạy cửa chứng tỏ họ có ý đồ xấu như trộm cắp, bắt cóc..., trẻ có thể chạy nhanh vào lấy điện thoại và gọi điện cho ba mẹ trước, sau đó gọi vào số 113 để báo cảnh sát. Trẻ có thể hét to để nhờ người xung quanh trợ giúp.

Trong các hình thức hoạt động KPMTXQ khác, GV có thể sử dụng các tình huống như: trẻ bị lạc, trẻ thấy người đi theo mình, trẻ đứng gần người hút thuốc lá, trẻ bị chó/mèo cắn, trẻ thấy điện trong nhà/lớp bị chập, trẻ ngửi thấy mùi gas xì ra từ trong nhà bếp... để giáo dục KNTBV cho trẻ.

2.3.3. Sử dụng trò chơi rèn luyện kỹ năng nhận biết và xử lý các tình huống nguy hiểm cần tự bảo vệ

Trong quá trình KPMTXQ nhằm giáo dục KNTBV cho trẻ MG 5-6 tuổi, trò chơi được sử dụng như một biện pháp quan trọng vì vui chơi là hoạt động chủ đạo của trẻ, khi tham gia trò chơi tạo cho trẻ nhiều hứng thú và cũng cho trẻ cơ hội được vận dụng nhiều kiến thức, kỹ năng khác nhau vào giải quyết nhiệm vụ chơi. Việc sử dụng trò chơi nhằm tạo điều kiện cho trẻ vận dụng kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ chơi để từ đó giáo dục KNTBV. Bằng trò chơi, việc học tập được tiến hành một cách nhẹ nhàng, sinh động; không khô khan, nhàm chán. Trẻ được lôi cuốn vào quá trình học tập một cách tự nhiên, hứng thú và có tinh thần trách nhiệm, đồng thời giải trừ được những mệt mỏi, căng thẳng trong học tập.

Cách tiến hành:

Bước 1: Chuẩn bị

Quá trình chuẩn bị thực hiện qua 3 bước: (1) Lựa chọn trò chơi phù hợp với chủ đề, đề tài; (2) Chuẩn bị đồ chơi, phương tiện để trẻ chơi: đủ về số lượng, đảm bảo yêu cầu về mặt thẩm mỹ, an toàn; (3) Bố trí không gian cho trẻ chơi.

Bước 2: Tổ chức trò chơi

Quá trình này nên thực hiện theo các bước như sau: (1) GV giới thiệu tên trò chơi; (2) Hướng dẫn trẻ chơi; (3) Tiến hành cho trẻ chơi (GV bao quát khi trẻ chơi để kịp thời nhắc nhở hoặc sửa sai cho trẻ); (4) Nhận xét kết quả.

Yêu cầu:

Quá trình lựa chọn và sử dụng trò chơi đòi hỏi trò chơi phù hợp nội dung, mục đích tổ chức hoạt động giáo dục KNTBV cho trẻ; đảm bảo các đặc trưng cơ bản của trò chơi; phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ khi tham gia chơi. GV có thể sử dụng trong các thời điểm, hoạt động khác nhau của trẻ ở trường MN.

2.3.4. Phối hợp giữa trường mầm non và gia đình trong rèn luyện kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ

Kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục gia đình với giáo dục xã hội là một quan điểm quan trọng trong giáo dục trẻ MN. Việc phối hợp giữa trường MN và gia đình trong quá trình giáo dục KNTBV cho trẻ nhằm thống nhất nội dung, yêu cầu, biện pháp giáo dục KNTBV cho trẻ và giúp gia đình tạo ra các điều kiện giáo dục cần thiết; giúp GV, PH có những hiểu biết cơ bản, cần thiết về đưa trẻ qua việc trao đổi thông tin với nhau để việc giáo dục đạt hiệu quả cao nhất. Phụ huynh có thể tham gia vào hoạt động KPMTXQ của trẻ ở trường mầm non trong vai trò là khách mời, chuyên gia hoặc trao đổi thêm với GV về các tình huống trẻ có nguy cơ gặp phải nhằm giúp GV định hướng tốt hơn trong việc giáo dục KNTBV cho trẻ. Bên cạnh đó, điều này còn tạo môi trường tích cực cho trẻ được thực hiện và luyện tập KNTBV trong cuộc sống hàng ngày.

Nội dung phối hợp:

Để quá trình giáo dục KNTBV cho trẻ có hiệu quả, GVMN và PH cần thực hiện các nội dung sau: (1) Thống nhất nội dung giáo dục kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ 5-6 tuổi; (2) Giáo viên trao đổi phương pháp rèn luyện kỹ năng cụ thể cho phụ huynh để họ có thể thực hiện được tại gia đình; (3) Phụ huynh theo dõi các nội dung giáo dục kỹ năng tự bảo vệ trên lớp và hướng dẫn thêm con của mình ở nhà; (4) Phụ huynh trao đổi với GV về những biểu hiện của trẻ, những khó khăn khi thực hiện, kết quả đạt được...; (5) Phụ huynh và GV cùng tham gia đánh giá mức độ hình thành và phát triển kỹ năng của trẻ sau khi thực hiện.

Việc phối hợp giữa gia đình và nhà trường có thể được tiến hành trực tiếp qua gặp gỡ hằng ngày, qua các cuộc họp phụ huynh hay qua tổ chức các chuyên đề, các hoạt động ở trường mầm non.

Yêu cầu:

Quá trình phối hợp giữa PH và nhà trường đòi hỏi phải tiến hành thường xuyên, liên tục để GVMN và PH trao đổi về mục tiêu, nội dung, phương pháp chăm sóc và giáo dục trẻ, đồng thời thông tin kịp thời cho nhau biết những đặc điểm, những biến đổi về tính tình, khả năng cũng như về sức khỏe của các cháu cùng với những biện pháp chăm sóc và giáo dục cụ thể. Bên cạnh đó, cần có sự thống nhất chung, sự đồng ý của PH trước khi tiến hành các biện pháp giáo dục trẻ tại trường và tại gia đình. Bởi lẽ, vấn đề bảo vệ an toàn cho trẻ trong các hoạt động ở trường MN nói chung và hoạt động giáo dục KNTBV là vấn đề quan tâm của cả hai lực lượng giáo dục. Sự hợp

tác phải toàn diện về tất cả các mặt, PH cần hợp tác với nhà trường và GV từ niềm tin, thái độ ủng hộ, cung cấp thông tin để cô hiểu trẻ, nắm được thông tin cần thiết về hành vi của trẻ ở nhà, ở trường để sử dụng biện pháp giáo dục phù hợp với từng trẻ.

3. Kết luận

KNTBV là một năng lực quan trọng trong nhân cách con người hiện đại, giúp con người làm chủ cuộc sống. Đây là một kỹ năng rất cần thiết cho trẻ MG, giúp trẻ sống khỏe mạnh, an toàn, phát triển thuận lợi trong cuộc sống nhiều mối nguy hiểm, đe dọa và rủi ro như ngày nay. Giáo dục KNTBV là một trong những nội dung được quan tâm chương trình GDMN hiện hành, là một nhiệm vụ quan trọng của nhiệm vụ giáo dục toàn diện cho trẻ ở trường MN, giúp hình thành, củng cố và phát triển KNTBV cho trẻ, đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ. Giáo dục KNTBV cho trẻ trong các hoạt động ở trường MN nói chung và hoạt động KPMTXQ nói riêng là một nhiệm vụ quan trọng trong việc hình thành nhân cách toàn diện cho trẻ. Trẻ có KNTBV tốt thì càng tránh cho trẻ nhiều nguy cơ, giúp trẻ khỏe mạnh, an toàn và phát triển tốt hơn trong bất cứ điều kiện, hoàn cảnh nào của cuộc sống.

Bài báo trình bày một số vấn đề lí luận cơ bản về KNTBV của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi và 04 biện pháp giáo dục KNTBV cho trẻ MG 5-6 tuổi trong hoạt động KPMTXQ, bao gồm: (1) Sử dụng các phương tiện trực quan nhằm rèn luyện kỹ năng nhận biết các nguy cơ mất an toàn; (2) Sử dụng tình huống về sự nguy hiểm cần tự bảo vệ; (3) Sử dụng trò chơi rèn luyện rèn luyện kỹ năng nhận biết và xử lí các tình huống cần được bảo vệ; (4)

Phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong rèn luyện kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ. Các biện pháp này cần được GV và PH sử dụng một cách đồng bộ và linh hoạt nhằm mang lại hiệu quả cao trong việc giáo dục KNTBV cho trẻ.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Thanh Bình (2009). Giáo trình chuyên đề Giáo dục kỹ năng sống. NXB Đại học Sư phạm.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010). Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009). Chương trình Giáo dục mầm non. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [4] Cục Quản lý môi trường y tế - Bộ Y tế. Thực trạng tai nạn thương tích trẻ em. <http://moh.gov.vn/pctainan/pages/tintuc.aspx?CateID=3&ItemID=1533> (12/7/2017), truy cập ngày 15/6/2018.
- [5] Nguyễn Thị Thu Hà (2010). Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non. *Tạp chí Giáo dục mầm non*, 3, 8-19.
- [6] Mai Hiền Lê (2010). *Kỹ năng sống của trẻ lớp mẫu giáo lớn trường mầm non thực hành TPHCM*. Luận văn Thạc sĩ Tâm lý học, Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh.
- [7] Hoàng Thị Oanh (1996). *Kỹ năng tổ chức trò chơi đóng vai theo chủ đề cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi của sinh viên trường cao đẳng sư phạm nhà trẻ mẫu giáo*. Luận án Tiến sĩ.
- [8] Hoàng Thị Phương (2014). *Giáo trình Lí luận và phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với MTXQ*. NXB Đại học Sư phạm.
- [9] Lê Thị Thanh Thủy (2010). *Biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi thông qua hoạt động vui chơi*. Luận văn Thạc sĩ Giáo dục học, Hà Nội.

TRAINING THE SELF-PROTECTION SKILLS FOR KINDERGARTENERS FROM 5 TO 6 YEARS OLD THROUGH THE SURROUNDING ENVIRONMENT DISCOVERY ACTIVITIES

Abstract: Training the self-protection skills for 5-6 years old children is an essential way of preparing children for primary school. Those skills can be formed and developed through a variety of activities in preschool that the surrounding environment discovery activities are one of the predominant activities. The article presents some measures to train the skills for children from 5 to 6 years old through organizing the surrounding environment discovery activities in preschool, include: (1) Using visual materials to train skill of identification risks of unsafe; (2) Using danger situations that need to be self-protected; (3) Using games to train skill of recognize and handle situations that need to be protected; (4) Collaborating family with school in training the skill of self-protection for kindergarten. Teachers and parents should use these measures in a consistent and flexible way to bring about effective in training the self-protection skills.

Key words: self-protection; the self-protection skills; kindergartener; surrounding environment; the discovery surrounding environment activity.